

Bản án số: 867/2025/HS-PT
Ngày: 30 -12-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thương Huyền

Các Thẩm phán: 1. Ông Trương Công Huân

2. Ông Vũ Hoài Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh gia phiên tòa: Ông Trần Đức Đăng Khương- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2025 tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 658/2025/TLPT-HS ngày 03 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo Đàm Quang M do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 259/2025/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo kháng cáo:

Đàm Quang M; tên gọi khác (H); sinh ngày 08/9/1982 tại tỉnh TH; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: PS, phường ĐL, thành phố TH, tỉnh TH (nay là PS, phường ĐT, tỉnh TH); Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đàm Quang V (đã chết) và bà Đàm Thị V; Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 21/9/2009, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”, tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 1864/2009/HSPT, chấp hành xong hình phạt ngày 30/8/2010. Ngày 15/6/2022, bị Tòa án nhân dân tỉnh TH tuyên phạt 24 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 119/2022/HSPT. Đã áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ 23/5/2023.

Người bào chữa: Ông Lê Tiến D và ông Trần Quang N, luật sư của Công ty Luật TNHH T thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội bào chữa cho bị cáo Đàm Quang M (ông Lê Tiến D có mặt, ông Trần Quang N vắng mặt).

Trong vụ án còn có bị hại Lê Thị Thanh M1, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Phạm Văn T, Đỗ Văn C, Nguyễn Văn D, Phạm Viết T1, Nguyễn Thành S, Đỗ Thị Thùy T2, Đỗ Kế T3 không kháng cáo và vụ án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 8 năm 2018, bà Lê Thị Thanh M1, sinh năm 1964 tổ chức xây dựng trái phép 05 căn nhà tại phường TP, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh nên bị Ủy ban nhân dân phường TP xử phạt vi phạm hành chính và áp dụng biện pháp khắc phục tháo dỡ công trình xây dựng trái phép. Quá trình tìm kiếm người giúp đỡ để không bị tháo dỡ nhà thì bà M1 được người bạn là Đỗ Kế T3 giới thiệu quen biết với Đàm Quang M. M dùng tên giả là “Hải” để làm việc với bà M1, tự giới thiệu bản thân đang công tác tại Bộ Công an, trước đây từng công tác tại Công an Thành phố Hồ Chí Minh và có nhiều mối quan hệ, có thể giúp đỡ bà M1. Khi bà M1 gọi điện thoại có hình ảnh với M qua ứng dụng Zalo thì thấy M mặc quân phục Công an, mang quân hàm thượng tá thì tin tưởng M nói thật và nhờ M giúp đỡ.

Từ tháng 7/2019 đến tháng 01/2020, theo yêu cầu của M là cần tiền để lo công việc, bà M1 đã 13 lần sử dụng tài khoản ngân hàng của bà M1 và của người thân bà M1, chuyển tổng số tiền 474.980.000 đồng đến tài khoản ngân hàng Vietcombank số 01-----285--54 tên DAM QUANG M của M, cụ thể như sau

- Lần thứ 1, ngày 29/7/2019, số tiền 70.000.000 đồng;
- Lần thứ 2 và thứ 3, ngày 02/8/2019, số tiền mỗi lần 30.000.000 đồng, tổng cộng là 60.000.000 đồng;
- Lần thứ 4, ngày 15/8/2019, số tiền 50.000.000 đồng;
- Lần thứ 5, ngày 29/8/2019, số tiền 50.000.000 đồng;
- Lần thứ 6, ngày 23/10/2019, số tiền 50.000.000 đồng;
- Lần thứ 7, ngày 15/11/2019, số tiền 20.000.000 đồng;
- Lần thứ 8, ngày 20/11/2019, số tiền 15.000.000 đồng;
- Lần thứ 9, ngày 27/11/2019, số tiền 20.000.000 đồng;
- Lần thứ 10, ngày 06/12/2019, số tiền 19.980.000 đồng;

- Lần thứ 11, ngày 20/12/2019, số tiền 40.000.000 đồng;
- Lần thứ 12, ngày 27/12/2019, số tiền 30.000.000 đồng;
- Lần thứ 13, ngày 07/01/2020, số tiền 50.000.000 đồng.

Sau khi nhận được tiền do bà M1 chuyển, M không thực hiện hành động nào để giúp đỡ bà M1 như đã hứa mà sử dụng toàn bộ số tiền trên vào mục đích tiêu xài cá nhân. Đến ngày 13/02/2020, UBND phường TP tiến hành cưỡng chế tháo dỡ 05 căn nhà xây dựng trái phép nêu trên của bà M1. Bà M1 liên hệ với M nhiều lần để đòi lại tiền nhưng M đã chặn liên lạc. Do đó, ngày 20/10/2022, bà M1 gửi đơn tố cáo M đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Quá trình truy xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hồ Chí Minh đã đưa Đàm Quang M về làm việc. Tại Cơ quan điều tra, bị can Đàm Quang M đã khai nhận hành vi nêu trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã tiến hành khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Đàm Quang M về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Đồng thời, chuyển hồ sơ vụ án đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TP để giải quyết theo thẩm quyền.

Bản kết luận giám định số: 5822/KL-KTHS ngày 12/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận trích xuất được 01 (một) tin nhắn ứng dụng Zalo giữa số điện thoại 09--7--7-- với số điện thoại 09--6-9.7-- có tên Zalo là “Thanh M1” lưu trữ trên điện thoại gửi đi giám định ký hiệu A. Dữ liệu chi tiết thể hiện trong thiết bị lưu trữ đính kèm (BL 186).

- Vật chứng trong vụ án:

01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max màu trắng, Imei: 353892103187467, lắp sim số 09--6-9--8, đã qua sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã trả lại cho bà Lê Thị Thanh M1 (BL 184).

Trách nhiệm dân sự: Bà Lê Thị Thanh M1 yêu cầu Đàm Quang M trả lại số tiền 474.980.000 đồng. Bị cáo chưa bồi thường.

Tại Bản án số 259/2025/HS-ST ngày 25/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

1. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt: Đàm Quang M 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/5/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận Đàm Quang M có trách nhiệm bồi thường 474.980.000 đồng cho bà Lê Thị Thanh M1 ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên nghĩa vụ chịu án phí, thi hành án và quyền kháng cáo.

Ngày 06 tháng 10 năm 2025 bị cáo kháng cáo, nội dung: Bản án sơ thẩm tuyên không đúng người, đúng tội; đề nghị Tòa án phúc thẩm cho bị cáo chứng minh oan sai.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo, không kêu oan, xin giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa: Bị cáo đã có hành vi lừa dối bị hại, chiếm đoạt số tiền 474.980.000 đồng, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai; mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Qua lời trình bày của bị cáo thì bị cáo chỉ làm theo yêu cầu của bà M1, giúp sức cho bà M1 trong việc lừa dối những người mua nhà của bà M1 làm họ tin tưởng bị cáo giúp bà M1 tồn tại 5 căn nhà không phép. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã nhận thức được lỗi của mình, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như hoàn cảnh gia đình khó khăn, ông nội là người có công, được tặng huân chương. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để hình phạt vừa mang tính răn đe vừa mang tính giáo dục, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 25/9/2025, Tòa án nhân dân Khu vực 2 Thành phố Hồ Chí Minh tuyên bản án số 259/2025/HS-ST đối với bị cáo Đàm Quang M. Ngày 06/10/2025 bị cáo kháng cáo. Đơn kháng cáo của bị cáo nộp trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét thấy, trong giai đoạn điều tra ban đầu bị cáo thừa nhận hành vi nhận tiền của bị hại giúp bị hại tồn tại những căn nhà xây dựng trái phép. Sau đó bị cáo khai nhận số tiền bị hại chuyển cho bị cáo là tiền hùn vốn làm ăn và tiền vay mượn. Các lời khai trên của bị cáo có mâu thuẫn với nhau, bị cáo không có tài liệu nào chứng minh giữa bị cáo và bị hại có quan hệ làm ăn hoặc vay mượn. Bị cáo còn cho rằng số tiền bị hại chuyển cho bị cáo là số tiền bị hại cảm ơn bị cáo, tuy nhiên bị cáo không chứng minh được bị cáo đã làm cho bị hại những công việc gì để bị hại cảm ơn. Qua xem xét các tin nhắn của bị cáo và bị hại đều thể hiện việc bị hại nhờ bị cáo giúp đỡ. Bị cáo mặc quân phục Công an đeo quân

hàm cấp thượng tá khi nói chuyện với bị hại đã chứng minh lời trình bày của bị hại là bị cáo dùng tên là “H” để làm việc với bị hại, tự giới thiệu bản thân đang công tác tại Bộ Công an, trước đây từng công tác tại Công an Thành phố Hồ Chí Minh và có nhiều mối quan hệ, có thể giúp đỡ bị hại là đúng. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận đã nhận của bị hại số tiền 474.980.000 đồng và bị cáo cũng thừa nhận việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là không oan sai. Từ những chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm đủ căn cứ kết luận bị cáo Đàm Quang M phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự, bị cáo khai báo thành khẩn, năn năn hối cải; gia đình bị cáo hoàn cảnh khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương), bị cáo có ông nội là người có công. Đây là tình tiết mới phát sinh sau khi xét xử sơ thẩm. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Những phân tích trên là căn cứ chấp nhận hoặc không chấp nhận ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo và người bào chữa tại phiên tòa.

[5] Về án phí: Do Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2025);

Sửa bản án hình sự sơ thẩm 259/2025/HS-ST ngày 25/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo: Đàm Quang M 10 (mười) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 23/5/2023.

2. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các nội dung khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- CQ THAHS CA.TPHCM (1)
- CQCSĐT –CA.TP.HCM; (1)
- VKSND KV2; (1)
- TAND KV2; (1)
- Phân trại Cát Lái - Trại tạm giam
Bố Lái; (1)
- Thi hành án dân sự Tp.HCM (1)
- Thi hành án dân sự KV2; (1)
- Bị cáo; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (19) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thương Huyền